

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng**

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 18/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/02/2022)*

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

#### **I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành:**

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Hãng sơn Đông Á
2. Tên viết tắt : HSDA., JSC.
3. Địa chỉ trụ sở chính : Số 59 đường Thiên Đức, Thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
4. Số điện thoại : 024 3698 3471 Website: <https://hangsondonga.com.vn>
5. Vốn điều lệ : 115.000.000.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: : HDA.
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hà Nội.  
Số hiệu tài khoản : 110002631999.

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102073938 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/11/2006, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 22/10/2021.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không.

#### **II. Phương án chào bán:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Hãng sơn Đông Á.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 11.500.000 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 11.500.000 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 115.000.000.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 115.000.000.000 đồng.
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...): Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 15/03/2022 đến ngày 08/04/2022.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 08/04/2022.
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 4/2022 – Tháng 5/2022



### III. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	11.500.000	10.428.252	10.428.252	467	467	0	1.071.748	90,7%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	1.071.748	1.071.748	1.071.748	3	3	0	0	100%
<b>Tổng số</b>		<b>11.500.000</b>	<b>11.500.000</b>	<b>11.500.000</b>	<b>470</b>	<b>470</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	11.421.677	11.464.795	11.464.795	466	466	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	78.323	35.205	35.205	4	4	0	43.118	44,9%
<b>Tổng số</b>		<b>11.500.000</b>	<b>11.500.000</b>	<b>11.500.000</b>	<b>470</b>	<b>470</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>

### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 11.500.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 11.500.000 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 114.998.900.000 đồng, trong đó:
  - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 115.000.847.167 đồng;
    - Số dư đầu kỳ trong tài khoản phong tỏa: 2.000.000 đồng;
    - Số tiền thu phí phát triển tài khoản thanh toán theo yêu cầu: 55.000 đồng;
    - Tổng số tiền bán cổ phiếu: 114.998.900.000 đồng; (đã trừ phí chuyển tiền từ VSD về tài khoản phong tỏa: 1.100.000 đồng);
    - Lãi tiền gửi không kỳ hạn: 2.167 đồng;
  - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: Không có.
- Tổng chi phí: 212.000.000 đồng.
  - Phí bảo lãnh phát hành : 0 đồng.
  - Phí phân phối cổ phiếu : 0 đồng.
  - Phí kiểm toán vốn (dự kiến) : 33.000.000 đồng.
  - Phí tư vấn : 165.000.000 đồng.
  - Lệ phí cấp phép chào bán : 10.000.000 đồng.

0102  
 CÔNG  
 CỐ  
 HÃN  
 ĐỒ  
 NH PI

- Phí chốt danh sách cổ đông : 7.000.000. đồng.
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán : 114.783.900.000 đồng.
- V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

1. Cơ cấu vốn:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	571	22.886.472	228.864.720.000	99,48%
1.1	Nhà nước				
1.2	Tổ chức	4	394.612	3.946.120.000	1,72%
1.3	Cá nhân	567	22.491.860	224.918.600.000	97,79%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	8	113.528	1.135.280.000	0,49%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	3	50.300	503.000.000	0,22%
2.2	Cá nhân	5	63.228	632.280.000	0,27%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>579</b>	<b>23.000.000</b>	<b>230.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập				
2	Cổ đông lớn	2	4.742.900	47.429.000.000	20,62%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	577	18.257.100	182.571.000.000	79,38%
	<b>Tổng cộng (1 + 2 + 3)</b>	<b>579</b>	<b>23.000.000</b>	<b>230.000.000.000</b>	<b>100%</b>

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	Số Giấy CNĐKDN/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Như Ngọc	024179000095	3.254.900	14,15%
2	Mai Anh Tám	027067000131	1.488.000	6,47%

VI. Tài liệu gửi kèm:

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Quyết định của Hội đồng Quản trị số 05/2022/HĐA/NQ-HĐQT ngày 08/04/2022 về việc Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Tài liệu khác (nếu có).



**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- HĐQT/Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG SƠN ĐÔNG Á**



**Tổng Giám đốc**

**NGUYỄN VĂN SƠN**

